

Số: 982 /VAMC-Ban3

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2018

V/v: Cung cấp dịch vụ thẩm định giá

Kính gửi: Các doanh nghiệp thẩm định giá

Để đáp ứng yêu cầu công việc, Công ty quản lý tài sản (VAMC) đang tìm kiếm đơn vị có kinh nghiệm và năng lực để thẩm định giá trị khoản nợ nhằm mục đích làm cơ sở cho việc mua, bán khoản nợ (*thông tin chi tiết các khoản nợ theo phụ lục đính kèm*) theo quy định của pháp luật hiện hành.

Đề nghị Quý doanh nghiệp cung cấp báo giá cho dịch vụ thẩm định giá đối với các khoản nợ nêu trên. Doanh nghiệp được chọn là doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu về tiến độ và có chi phí thấp nhất.

Bản báo giá và hồ sơ năng lực đề nghị quý doanh nghiệp nộp trực tiếp hoặc chuyển qua bưu điện đến Ban Đầu tư và Mua bán nợ thị trường, Công ty quản lý tài sản, Nhà G, số 49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Điện thoại: 0243.9392447.

Hạn cuối nhận báo giá và hồ sơ năng lực đến 12h00 ngày thứ hai, 23/07/2018.

Cảm ơn sự hợp tác của Quý doanh nghiệp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐTV: đề b/c;
- Lưu HCNS, Ban 3



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đoàn Văn Thắng

PHỤ LỤC: THÔNG TIN CÁC KHOẢN NỢ CẢN ĐỊNH GIÁ

(Kèm theo công văn số 382/VAMC-Ban3 ngày 13/07/2018)



I. Khoản nợ 1

1. Thông tin về dư nợ:

- Tổng dư nợ (Số liệu đến ngày 14/06/2018): 345.458.229.364 VNĐ và 3.296.363,15 USD, trong đó:

+ Dư nợ gốc: 202.458.732.858 đồng và 2.462.888,39 USD

+ Lãi, phí: 142.999.496.506 VNĐ và 833.474,76 USD

2. Thông tin Tài sản bảo đảm:

TT	Đặc điểm tài sản	Tình trạng pháp lý
1	Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và công trình xây dựng trên đất, tại địa chỉ: Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh:	HĐTC đã công chứng và ĐKGD bảo đảm
	1. QSD đất diện tích: 6.058 m ² , SD riêng: 6.058 m ² ; - Mục đích: Đất cơ sở SXKD (Xây dựng xưởng SX SP cơ khí tiêu dùng cho xây dựng và dân dụng)	
	2. QSD và TS gắn liền trên đất: QSD đất: - Diện tích: 6.866,5m ² , SD riêng. - Mục đích: Đất SXKD TS trên đất: - Nhà xưởng diện tích xây dựng 4.251,6 m ² - Đặc điểm: Tường gạch. Vách tôn, khung kèo thép, mái tôn; Số tầng: 1 tầng	
	3. QSD và TS trên đất: QSD đất: 3a. - QSD đất diện tích: 6.749 m ² , SD riêng. - Mục đích: XD mở rộng xưởng SX ống thép Inox 3b. - QSD đất diện tích: 8.131,8 m ² , SD riêng: 8.131,8 m ² ; - Mục đích: Đất SXKD (mở rộng xưởng SX ống thép không rỉ) Tài sản gắn liền trên đất: - Nhà xưởng SX ống thép tại KE-A2/7 Trần Địa Nghĩa, P. Tân Tạo A, Quận Bình Tân, TP HCM - Nhà xưởng 2: Cấp công trình III, diện tích XD 3.888,60 m ² , kết cấu: Tường gạch+ tôn, khung kèo thép, mái tôn, 1 tầng .	



	<p>-Nhà xưởng 3: Cấp công trình III, diện tích XD 3.990 m², kết cấu: Tường gạch+ tôn, khung kèo thép, mái tôn, 1 tầng XD năm 2005.</p> <p>4. QSD và TS gắn liền trên đất: QSD đất: 4a.- QSD diện tích: 7.282 m², SD riêng. - Mục đích: XD mở rộng xưởng SX ống thép Inox</p> <p>4b.- QSD đất diện tích: 6.767 m²; - Mục đích: XD mở rộng xưởng SX ống thép Inox</p> <p>4c. - QSD đất diện tích: 404 m²; - Mục đích: Mở rộng xưởng SX ống thép Inox</p> <p>Tài sản gắn liền trên đất:</p> <p>Xưởng SX ống thép Inox: -Nhà văn phòng cấp 4, diện tích XD 317,83 m², diện tích sàn XD 900,84 m², kết cấu: 3 tầng+ sân thượng: Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT; XD năm 2003</p> <p>- Nhà xưởng A, cấp 3, diện tích XD 3.888 m², diện tích sàn 3.888 m², 1 tầng; Tường gạch, khung kèo thép, mái tôn, năm XD 2003.</p> <p>- Nhà xưởng B, cấp 3, diện tích XD 1.404 m², diện tích sàn 1.404 m²; tường gạch, khung kèo thép, mái tôn, 1 tầng, XD năm 2003.</p> <p>- Nhà xưởng C, cấp 3, diện tích XD 2.640 m², diện tích sàn 2.540 m²; tường gạch, khung kèo thép, mái tôn, 1 tầng XD năm 2003.</p> <p>- Nhà vệ sinh cấp 4, diện tích XD 32 m², tường gạch, mái tôn, XD năm 2003</p>	
	<p>5. QSD đất và TS gắn liền trên đất , địa chỉ: 106A Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP HCM :</p> <p>QSD đất: -Diện tích: 2.764 m², Đất cơ sở SXKD</p> <p>TS gắn liền trên đất: -Văn phòng: diện tích XD 64 m², vách gạch, mái tôn, cấp 4, số tầng 1, XD năm 2000</p> <p>- Nhà xưởng: Diện tích 915,4 m², vách gạch, khung thép, mái tôn, cấp 4, số tầng 1, năm XD 2000</p>	
2	<p>Toàn bộ hàng hóa là nguyên vật liệu, thành phẩm, bán thành phẩm được lưu trữ tại kho của DN, địa chỉ: KE A2/7 Trần Đại Nghĩa, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân, TP HCM và Lô B15- B21 KCN Phú An Thạnh, huyện Bến Lức, Long An</p>	<p>HĐTC chưa được ĐK GDBĐ</p>

II. Khoản nợ 2

1. Thông tin về dư nợ:

- Tổng dư nợ (Số liệu đến ngày 14/06/2018): 149.174.666.667 đồng, trong đó:

+ Dư nợ gốc: 99.483.000.000 đồng

+ Lãi, phí: 49.691.666.667 đồng

2. Thông tin Tài sản bảo đảm:

TT	Đặc điểm tài sản	Tình trạng pháp lý
I	Bất động sản	
1	<p>a. QSD đất và TS gắn liền trên đất tại số: 21-21A Hồ Đắc Di, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP HCM. - Diện tích: 559,10 m² (SD riêng). Nhà ở: - Diện tích sàn: 485,30 m² - Tường gạch, mái tôn</p> <p>b. QSD đất và TS gắn liền trên đất tại số 74/28 Tân Kỳ Tân Quý, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP Hồ Chí Minh: QSD đất: - Diện tích: 150,81 m² (SD riêng), đất ở. Nhà ở: - Diện tích XD: 137,87 m² - Diện tích SD: 424,11 m² - Kết cấu: Tường gạch, sàn-mái BTCT + mái tôn; 3 tầng.</p> <p>c. QSD đất và TS gắn liền trên đất tại số 74/32 Tân Kỳ Tân Quý, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP HCM: QSD đất: - Diện tích: 702,67 m² (SD riêng). Nhà ở: - Diện tích sàn: 702,67 m² - Kết cấu: Nhà cấp 3, tường gạch, mái tôn, 1 tầng.</p>	HĐTC đã công chứng và ĐKGD bảo đảm
II	Tài sản bảo đảm khác	
1	Cổ phiếu của Công ty cổ phần (hiện không còn niêm yết trên sàn chứng khoán), số lượng 10.603.410 CP.	HĐ do các bên ký kết đã thông báo đến Công ty chứng khoán
2	Quyền tài sản phát sinh từ Hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp giữa cá nhân và doanh nghiệp	HĐ do các bên liên quan ký

